TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH** Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 75/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị B, sinh năm 1975; CCCD: 042175013368; Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1947; CCCD: 042047003876; Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị B và ông Nguyễn Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Trương Thị B và ông Nguyễn Duy H không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trương Thị B và ông Nguyễn Duy H không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

2.3. Về án phí: Bà Trương Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000013845760 ngày 17/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho bà Trương Thị B 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Đào